

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ BAMI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ BAMI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BAMI INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: BAMI INVEST CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0105475931

3. Ngày đăng ký thành lập: 29/08/2011

4. Địa chỉ trụ sở chính: Số 44/92/73 ngõ 72 phố Quan Nhân, Phường Nhân Chính,
Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà các loại	4100
2.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
3.	Xây dựng công trình công ích	4220
4.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Chi tiết: Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi và các công trình điện đến 35KV)	4290
5.	Phá dỡ	4311
6.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
7.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
8.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
9.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (Chi tiết: Trang trí nội, ngoại thất công trình)	7410
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, véc ni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.)	4663
11.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
12.	Khai thác quặng sắt	0710
13.	Khai thác gỗ	0221
14.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222

15.	Cửa, xe, bảo gỗ và bảo quản gỗ	1610
16.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
17.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
18.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
19.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
20.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
21.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
22.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
23.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764(Chính)
24.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
25.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm)	4649
26.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
27.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
28.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh)	4752
29.	Bán buôn thực phẩm	4632
30.	Cho thuê xe có động cơ	7710
31.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
32.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại)	4719

33.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào nhóm nào, sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác.)	4659
34.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Bán buôn phân bón (trừ loại Nhà nước cấm))	4669
35.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
36.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Chi tiết: Khách sạn; Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày)	5510
37.	Bán mô tô, xe máy	4541
38.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
39.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa ((không bao gồm kinh doanh bất động sản))	5210

Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam:

Dịch vụ tư vấn chuyển giao công nghệ
Đại lý

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

7. Vốn pháp định: 0 VNĐ

8. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp	Tỷ lệ(%)	Số giấy CMND (chứng thực cá nhân) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức
1	ĐẶNG QUỐC HUY	Xóm 1, thôn Thượng, Xã Mỹ Trì, Huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	918.000.000	51,00	017081432
2	LƯƠNG THỊ HÀ	Xóm 1, thôn Thượng, Xã Mỹ Trì, Huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	882.000.000	49,00	B4374329

9. Người đại diện theo pháp luật của công ty:

Họ và tên: LƯƠNG THỊ HÀ

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 24/12/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: B4374329

Ngày cấp: 09/08/2010

Nơi cấp: Cục Quản lý xuất nhập cảnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 1, thôn Thượng, Xã Mỹ Trì, Huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm 1, thôn Thượng, Xã Mỹ Trì, Huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

10. Nơi đăng ký:

Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội